

	VIETTEL AI RACE	Public 201
	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY THỞ	Lần ban hành: 1

AirStart™ 10 APAP và AirStart 10 CPAP là các thiết bị Thông khí áp lực dương tự động (APAP) và Thông khí áp lực dương liên tục (CPAP) của ResMed.

## 1. CẢNH BÁO

- Đọc toàn bộ hướng dẫn này trước khi sử dụng thiết bị.
- Sử dụng thiết bị theo mục đích được quy định trong hướng dẫn này.
- Quý vị nên ưu tiên tuân thủ lời khuyên từ bác sĩ kê đơn của mình hơn thông tin được cung cấp trong hướng dẫn này.

## 2. Chỉ định sử dụng

### AirStart 10 APAP

Thiết bị tự điều chỉnh AirStart 10 APAP được chỉ định để điều trị chứng ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn (OSA) ở bệnh nhân nặng trên 30 kg. Thiết bị được thiết kế để sử dụng tại nhà và trong bệnh viện.

Bộ tạo ẩm được thiết kế để sử dụng cá nhân cho bệnh nhân tại nhà và tái sử dụng trong bệnh viện/cơ sở.

### AirStart 10 CPAP

Thiết bị AirStart 10 CPAP được chỉ định để điều trị chứng ngưng thở khi ngủ do tắc nghẽn (OSA) ở bệnh nhân nặng trên 30 kg. Thiết bị được thiết kế để sử dụng tại nhà và trong bệnh viện.

Bộ tạo ẩm được thiết kế để sử dụng cá nhân cho bệnh nhân tại nhà và tái sử dụng trong bệnh viện/cơ sở.

## 3. Chống chỉ định

Điều trị áp lực đường thở dương có thể được chống chỉ định ở một số bệnh nhân có các bệnh lý từ trước dưới đây:

- bệnh kén khí phổi nặng
- tràn khí màng phổi
- huyết áp thấp bệnh lý
- mắt nước
- rò rỉ dịch não tủy, phẫu thuật sọ não gần đây hoặc chấn thương.

## 4. Tác dụng bất lợi

	VIETTEL AI RACE	Public 201
	HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY THỞ	Lần ban hành: 1

Quý vị nên báo cáo cho bác sĩ kê đơn của mình nếu bị đau ngực bất thường, đau đầu dữ dội hoặc khó thở tăng dần. Có thể phải tạm thời ngừng điều trị nếu bệnh nhân bị nhiễm trùng cấp tính đường hô hấp trên.

Các tác dụng phụ dưới đây có thể phát sinh trong quá trình điều trị với thiết bị:

- làm khô mũi, miệng hoặc cổ họng
- chảy máu mũi
- đầy hơi
- khó chịu ở tai hoặc xoang
- kích ứng mắt
- phát ban trên da.

## 5. Giới thiệu nhanh

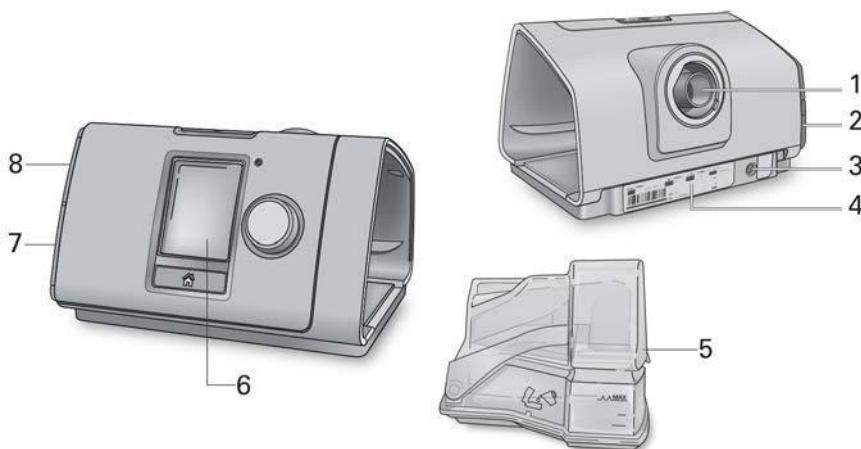
Thiết bị AirStart 10 có thể bao gồm những bộ phận sau:

- Thiết bị chính
- Bộ tạo ẩm HumidAir™ (nếu được cung cấp)
- Dây thở
- Bộ lọc tiêu chuẩn (đã được lắp)
- Bộ cấp nguồn
- Túi đựng mang theo
- Thẻ SD (đã được lắp).

Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc của quý vị để biết các loại phụ kiện có sẵn để sử dụng với thiết bị, bao gồm:

- Dây thở: SlimLine™, Tiêu chuẩn
- Bộ tạo ẩm: Bộ tạo ẩm có thể làm sạch (dùng cho nhiều bệnh nhân, có thể khử trùng)
- Nắp bên (được sử dụng khi không lắp bộ tạo ẩm)
- Bộ lọc: Bộ lọc không gây dị ứng, bộ lọc tiêu chuẩn
- Bộ chuyển đổi điện áp DC/DC Air10™
- Bộ đọc thẻ SD
- Bộ chuyển đổi USB Air10.
- Ống nối cong Air10

## Giới thiệu về thiết bị



1	Cổng ra khí	5	Bộ tạo ẩm HumidAir
2	Nắp lọc bụi	6	Màn hình
3	Đầu cảm nguồn	7	Nắp bộ chuyển đổi
4	Số sê-ri và số thiết bị	8	Nắp khe thẻ SD

#### Giới thiệu về bảng điều khiển

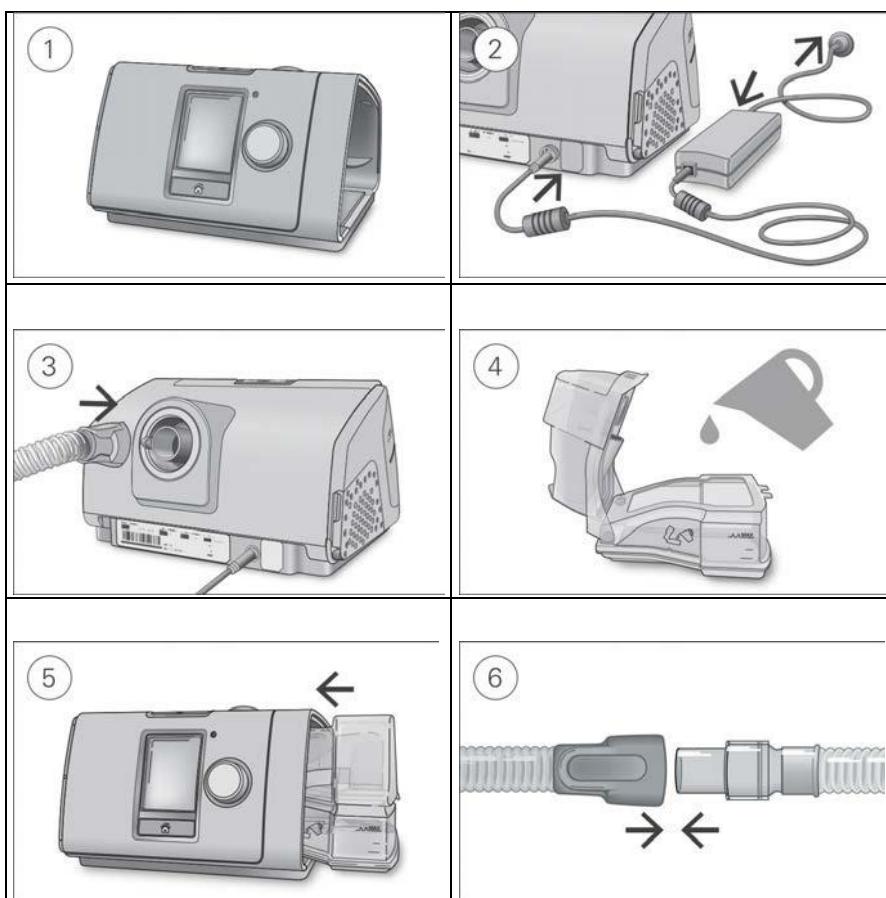
	Nút Bắt đầu/Dừng	Nhấn để bắt đầu/dừng liệu pháp. Nhấn và giữ trong ba giây để vào chế độ tiết kiệm năng lượng.
	Nút xoay	Xoay để điều hướng menu và nhấn để chọn một tùy chọn. Xoay để điều chỉnh một tùy chọn đã chọn và nhấn để lưu thay đổi.
	Nút Home	Nhấn để trở lại màn hình Trang Chủ (Home).

Các biểu tượng khác nhau có thể được hiển thị trên màn hình vào những thời điểm khác nhau bao gồm:

	Thời Gian Ramp (Ramp Time)
	Độ ẩm
	Làm ẩm bộ tạo ẩm
	Làm mát bộ tạo ẩm



## 6. Cài đặt



## 7. THẬN TRỌNG

Không đổ quá đầy bộ tạo ẩm vì nước có thể xâm nhập vào thiết bị và dây thở.

1. Đặt thiết bị trên bề mặt bằng phẳng chắc chắn.
2. Cắm đầu nối nguồn vào mặt sau của thiết bị. Kết nối một đầu của dây nguồn vào bộ nguồn và đầu kia vào ổ cắm nguồn.
3. Nối chắc chắn dây thở với cổng ra ở phía sau thiết bị.
4. Mở bộ tạo ẩm và đổ nước vào đèn  
vạch mức nước tối đa. Không đổ nước  
nóng vào bộ tạo ẩm.
5. Đóng bộ tạo ẩm và lắp vào mặt bên của thiết bị.
6. Nối chắc chắn đầu còn lại của dây thở với mặt nạ đã lắp ráp.

Xem hướng dẫn sử dụng mặt nạ để biết thông tin chi tiết.

Các mặt nạ được khuyến nghị sử dụng có trên [www.resmed.com](http://www.resmed.com).